

Bản án: 53/2021/HS-ST

Ngày: 21/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sơn

- *Các Hội thẩm:*

1/ Bà Lê Thị Xuân Mai

2/ Bà Nguyễn Thị Xuyên

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc –
Thư ký Tòa án nhân dân Quận B TP. Hồ Chí Minh

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát
viên Viện kiểm sát nhân dân Quận B TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 21 tháng 05 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận B số
139 đường Đ, Phường S, Quận B, TP. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án
Hình sự thụ lý số 38/2021/HS-ST ngày 28 tháng 04 năm 2021 đối với bị
cáo:

Nguyễn Ngọc A, giới tính: nam, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí
Minh; hộ khẩu thường trú: 85/3 đường R, Phường C, Quận B, Thành phố Hồ
Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 4/12; nghề
nghiệp: không; con ông Nguyễn Ngọc Q và bà Trần Quỳnh Mộng T.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 03/10/2019 bị Tòa án nhân dân Quận B ra Quyết định
số 113/2019/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai
nghiệm bắt buộc với thời gian 18 tháng (*chưa chấp hành do bỏ trốn*).

Nhân thân: Ngày 21/10/2011 bị Công an Phường Y, Quận B xử phạt
cảnh cáo về hành vi cướp giật tài sản; Ngày 29/5/2018 bị Ủy ban nhân dân
Phường C, Quận B lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường từ
ngày 30/5/2018 đến ngày 30/8/2018.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và tạm giam từ ngày 18/02/2021.

Bị hại:

Bà Tống Hoàng N, sinh năm 1996

Hộ khẩu thường trú: 65/11A đường P, Phường X, Thành phố V, tỉnh
Vĩnh Long.

(*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/4/2020, Nguyễn Ngọc A điều khiển xe máy hiệu Attila, biển số 70B1-469.91 chở Nguyễn Hồng L, khi đến trước nhà 28 đường R, Phường M, Quận B thì phát hiện chị Tống Hoàng N đang ngồi trước nhà sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 6. A liền rủ L chiếm đoạt điện thoại của chị N, cả hai thống nhất A sẽ chạy bộ đến giật điện thoại của chị N rồi bỏ chạy vào hẻm còn L thì tìm cách ngăn cản không cho chị N đuổi theo. Như đã bàn bạc, A chở L về nhà để cất xe, sau đó A một mình đi bộ đến sát chị N nhanh chóng giật lấy điện thoại của chị N rồi bỏ chạy vào trong hẻm 30 đường R. Chị N tri hô và đuổi theo đến trước số 30/2 đường R, Phường M, Quận B thì gặp L đang đứng tại đây. L giả bộ ra hỏi thăm để cản chị N lại rồi dẫn chị N đi lòng vòng trong hẻm, tạo điều kiện cho A chạy thoát. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, A đã bán cho ông Nguyễn Nam P với giá 600.000 đồng, chia cho L 300.000 đồng còn A được hưởng 300.000 đồng.

Qua tìm hiểu, chị N biết được L là "H hai càng" nhà ở trong hẻm 30 đường R, Phường M, Quận B nên đã đến Công an Phường M, Quận B trình báo. Công an Phường M – Quận B đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận B kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng *(do các bị cáo chiếm đoạt của chị N)*, số Imei: 359255063866625 đã qua sử dụng, vào thời điểm tháng 4/2020 có giá là 2.167.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận B đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Hồng L và Nguyễn Ngọc A. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, A đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và tách hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc A để xử lý sau.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hồng L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 132/2020/HS-ST ngày 17/12/2020 Tòa án nhân dân Quận B đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Hồng L 04 năm tù về tội “cướp giật tài sản” theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự *(phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm)* cùng với việc xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Ngày 18/02/2021, Nguyễn Ngọc A bị bắt theo lệnh truy nã, Cơ quan điều tra tiến hành đình nã và phục hồi điều tra đối với Nguyễn Ngọc A, tại cơ quan điều tra A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 27/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận B đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về “Tội cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi sai trái xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất; bị cáo xin tự nguyện nộp lại số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc bán điện thoại của chị N, là tiền thu lợi bất chính.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của đồng phạm Nguyễn Hồng L, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/4/2020 phát hiện chị Tổng Hoàng N đang ngồi sử dụng điện thoại di động trước nhà số 28 đường R, Phường M, Quận B. Nguyễn Ngọc A đã rủ Nguyễn Hồng L chiếm đoạt điện thoại của chị N bán lấy tiền tiêu xài. Như đã bàn bạc, A chạy bộ đến sát chị N rồi nhanh chóng giật lấy chiếc điện thoại Iphone 6 (*trị giá 2.167.000 đồng*) của chị N rồi bỏ chạy để chiếm đoạt, khi bị chị N tri hô và đuổi theo, L chạy đến cản chị N lại rồi giả vờ hỏi thăm và dẫn chị N đi lòng vòng trong hẻm để A có điều kiện tẩu thoát; Sau khi chiếm đoạt được cả hai đã đem bán chia nhau tiền tiêu xài. Với hành vi như đã nêu trên, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Ngọc A đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Nguyễn Ngọc A là người đã trưởng thành nên bị cáo hoàn toàn biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi sai trái, sẽ bị xã hội lên án, pháp luật trừng trị; nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân lại lười lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương do đó cần phải xử lý nghiêm.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó bị cáo A là kẻ rủ rê, khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội;

L với vai trò giúp sức tích cực; do vậy áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có hình phạt tương xứng với tính chất vai trò mà bị cáo Nguyễn Ngọc A đã tham gia trong vụ án. Riêng hành vi phạm tội của Nguyễn Hồng L do đã được Tòa án nhân dân Quận B xét xử bằng bản án hình sự sơ thẩm số 132/2020/HS-ST ngày 17/12/2020, vì vậy tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không phải xem xét gì thêm đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Hồng L.

[5] Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc A đã thành khẩn khai báo do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 132/2020/HS-ST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân Quận B nên không cần phải xem xét gì thêm.

[7] Xét, bị cáo Ân được thu lợi bất chính 300.000 đồng là tiền được chia do bán chiếc điện chiếm đoạt được và tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin được nộp lại. Vì vậy cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A đã phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt : Nguyễn Ngọc A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 18/02/2021.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải nộp lại số tiền 300.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận B;
- Công an Quận B;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.B;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ
- Lưu VP, Hồ sơ (N).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Sơn